

Số: /BC-TKT

Lai Châu, ngày tháng 8 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 8 và 8 tháng năm 2025

Tháng 8/2025, thời tiết trên địa bàn tỉnh đã bước qua giai đoạn cao điểm của mùa mưa, tình hình sản xuất kinh doanh đi vào ổn định hơn. Kết quả các ngành, lĩnh vực cụ thể như sau:

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Trong tháng, trên địa bàn tỉnh thời tiết diễn biến tương đối phức tạp mưa, nắng thất thường gây ảnh hưởng tiêu cực đến sản xuất nông nghiệp. Hiện nay nhân dân đang tiếp tục thu hoạch các cây hằng năm vụ Đông xuân. Bệnh dịch tả Châu Phi ở lợn phát sinh ở 22 xã trên địa bàn. Công tác trồng và phát triển rừng đang được thực hiện đúng tiến độ kế hoạch đề ra. Kết quả đạt được của ngành nông nghiệp như sau:

1.1. Nông nghiệp

Cây lúa: Tổng diện tích gieo cấy lúa đến thời điểm tháng 8 ước đạt 31.080 ha, giảm 0,88% so với cùng kỳ năm trước, trong đó:

- Lúa Đông xuân: Diện tích lúa Đông Xuân đã gieo xạ, cấy được 6.778 ha giảm 0,62% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng thu hoạch ước đạt 38.323 tấn giảm 0,48% so với vụ Đông xuân năm trước, năng suất ước đạt 56,54 tạ/ha tăng 0,12%, năng suất tăng do người dân chú trọng vào việc chọn lựa giống, kỹ thuật chăm sóc.

- Lúa Mùa: Diện tích gieo cấy ước đạt 24.302 ha giảm 0,96% so với cùng kỳ năm trước, chia ra: Diện tích lúa ruộng ước đạt 23.166 ha, đạt 100,5% KH, thấp hơn 102 ha so với cùng kỳ năm trước do mưa lớn bị vùi lấp, ngập úng một số diện tích đã được bà con thực hiện gieo cấy lại trong tháng; Diện tích gieo trồng lúa nương ước đạt 1.136 ha, đạt 96,8% KH, diện tích lúa nương giảm 133 ha so với cùng kỳ năm trước, do bà con chuyển đổi sang trồng các cây trồng khác như cây ăn quả, sắn, dong riềng...

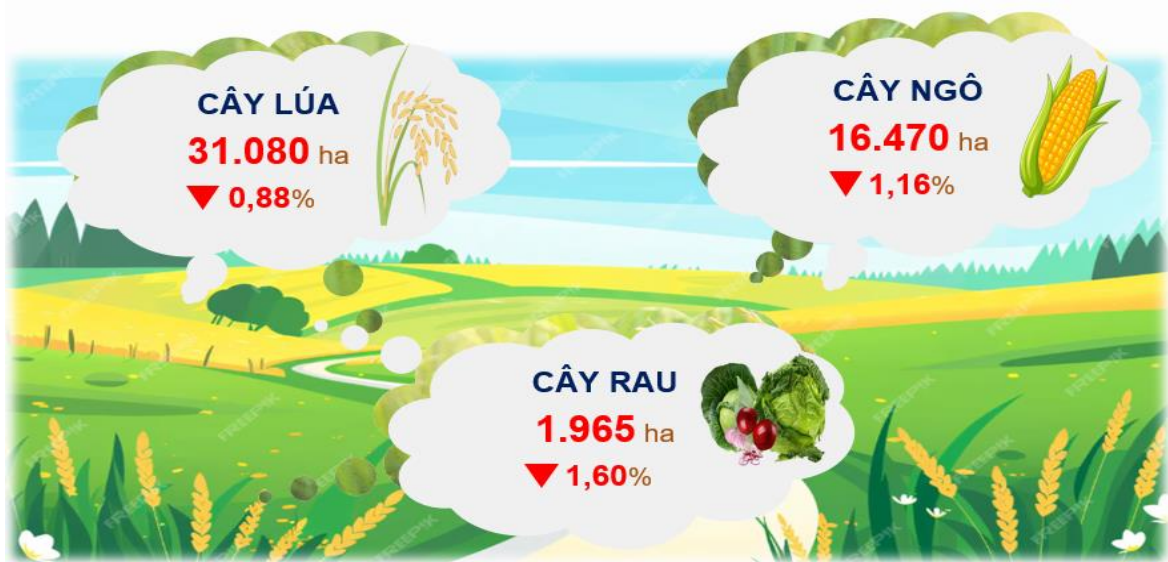
Cây ngô: Diện tích gieo trồng ngô ước đạt 16.470 ha, giảm 1,16% so với năm trước, diện tích giảm do được chuyển đổi sang trồng cây dong riềng, chè, mắc ca, quế và rau lấy quả cho năng suất, chất lượng ổn định, giá trị kinh tế cao góp phần xóa đói giảm nghèo bền vững cho bà con nhân dân. Diện tích ngô vụ Mùa đã gieo trồng ước đạt 973 ha tăng 93,82% so với cùng kỳ năm trước, tăng hơn so với năm trước do thời tiết thuận lợi.

Cùng với việc gieo cấy lúa, ngô, các địa phương đã gieo trồng được 1.965 ha rau các loại giảm 1,60% so với cùng kỳ năm trước; diện tích đậu tương 407 ha; lạc 491 ha; đậu các loại 216 ha.

Công tác bảo vệ thực vật: Tổng diện tích nhiễm sâu, bệnh phát sinh trong tháng là 396,9 ha, giảm 293,3 ha so với cùng kỳ năm trước. Diện tích phòng trừ 378,0 ha. Trong đó: Trên cây lúa, tổng diện tích nhiễm 168,9 ha, sâu cuốn lá nhỏ 67,5 ha, bệnh đạo ôn lá 29,0 ha, bệnh bạc lá 38,0 ha, bệnh đốm sọc vi khuẩn 29,0 ha, OBV 2 ha, bệnh khô vằn 1,5 ha, chuột 1,2 ha... diện tích áp dụng các biện pháp phòng trừ 210,0 ha; Trên cây ngô: Tổng diện tích nhiễm sâu keo mùa thu 24,0 ha, diện tích áp dụng các biện pháp phòng trừ 24,0 ha; Trên cây chè: tổng diện tích nhiễm 43 ha, rầy xanh 11,0 ha, bọ xít muỗi 16,0 ha, bệnh phỏng lá 7,0 ha, bệnh chám xám 7,0 ha, bệnh thối búp 2,0 ha, diện tích áp dụng các biện pháp phòng trừ 43,0 ha; Trên cây khoai sọ: Tổng diện tích nhiễm thán thư 97,0 ha, diện tích áp dụng các biện pháp phòng trừ 97,0 ha; Trên cây hoa hồng: Tổng diện tích nhiễm bệnh đốm đen 3,0 ha, diện tích áp dụng các biện pháp phòng trừ 3,0 ha; Trên dong riềng: Tổng diện tích nhiễm sâu bệnh 13,0 ha, bệnh thối thân 8,0 ha, bệnh cháy lá 5,0 ha, diện tích áp dụng các biện pháp phòng trừ 1,0 ha; Trên cây chuối: Tổng diện tích nhiễm sâu bệnh 48,0 ha, sâu đục thân củ 22,0 ha, bệnh Panama 26,0 ha, chưa áp dụng các biện pháp phòng trừ.

Diện tích một số cây hàng năm tháng 8 năm 2025

So với cùng kỳ năm trước



** Số lượng đàn gia súc, gia cầm chủ yếu thời điểm tháng 8 năm 2025*

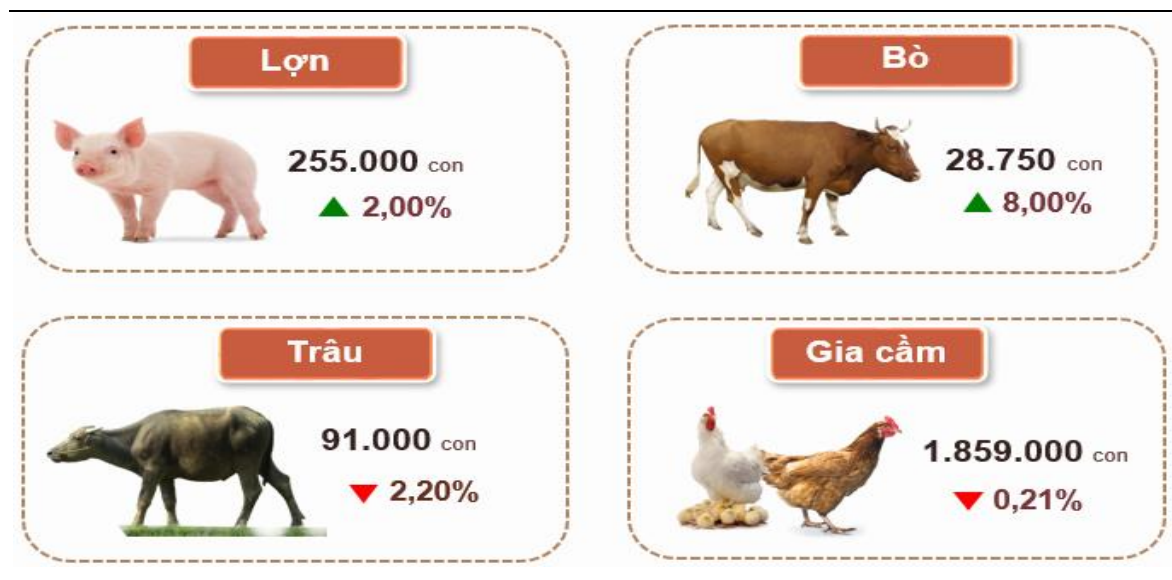
	Trâu	Bò	Lợn	Gia cầm
Số lượng (con)	91.000	28.750	255.000	1.859.000
Số lượng so với cùng kỳ năm trước (%)	97,80	108,00	102,00	99,79

Số lượng trâu giảm do nhu cầu tiêu thụ giảm, giá thành sản phẩm không cao, vùng chăn thả bị thu hẹp, vì vậy người dân không tái đàn chăn nuôi mở rộng. Số lượng bò tăng so với cùng kỳ năm trước do người dân trên địa bàn tỉnh được hỗ trợ bò sinh sản theo chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Số lượng lợn tăng do giá bán lợn hơi xuất chuồng tăng nhiều hộ gia đình đã chăn nuôi trở lại. Số lượng gia cầm giảm nhẹ do diện tích nuôi của các hộ khu vực thành thị bị thu hẹp không có chỗ nuôi.

Tình hình dịch bệnh: Trong kỳ báo cáo, phát sinh 22 ổ dịch bệnh DTLCPC tại 22 xã, tổng số lợn bị chết, tiêu hủy 2.539 con. Lũy kế từ đầu năm đến ngày 20/8/2025, toàn tỉnh đã ghi nhận 29 ổ dịch DTLCPC tại 29 xã, phường, tổng số lợn tiêu hủy 3.075 con tại 681 hộ/184 bản, tổ dân phố.

Số lượng đàn gia súc, gia cầm thời điểm tháng 8/2025

So với cùng kỳ năm trước



1.2. Lâm nghiệp

Trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng:

Trong tháng, tổ chức họp thôn, bản 43 cuộc với 3.209 lượt người tham gia; tuyên truyền qua hệ thống loa phát thanh 11 lượt thôn, bản với 54 lượt phát; tuyên truyền lưu động 26 lượt thôn, bản với 26 lượt phát; tổ chức ký cam kết bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng UBND xã với 02 Trưởng bản; ký cam kết giữa UBND xã với 07 thôn, bản, 704 hộ gia đình.

Phân công cán bộ phụ trách trực tiếp đến các hộ gia đình hướng dẫn nhân dân về kỹ thuật trồng và chăm sóc đối với từng loại cây giống khác nhau; tuyên truyền về công tác bảo vệ rừng, khai thác đến đâu trồng mới đến đó. Đến nay, đã triển khai trồng mới 1.476 ha (đạt 28,19% KH), trong đó: Trồng rừng sản xuất cây Quế 104 ha, cây lâm nghiệp khác 1.317 ha, rừng phòng hộ 55 ha.

Thiệt hại rừng: Tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra đấu tranh, ngăn chặn và xử lý nghiêm minh theo pháp luật các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp. Tổng số vụ vi phạm đã phát hiện trong tháng là 14 vụ, trong đó: Vi

phạm các quy định chung của Nhà nước về bảo vệ rừng 02 vụ; phá rừng trái pháp luật 04 vụ (0,55 ha); vận chuyển lâm sản trái pháp luật 03 vụ; tàng trữ, mua bán, chế biến lâm sản trái pháp luật 05 vụ. Phối hợp tuần tra, kiểm tra rừng, kiểm soát lâm sản được 206 lượt.

Khai thác lâm sản: Sản lượng gỗ khai thác 8 tháng ước đạt 2.674 m³ tăng 2,10% so với cùng kỳ năm trước.

1.3. Thủy sản

Tăng cường hướng dẫn, vận động nhân dân nạo vét tu sửa ao hồ để phục vụ nuôi trồng thủy sản năm 2025, đồng thời khuyến khích mở rộng các mô hình thủy sản đã thực hiện nuôi có hiệu quả qua các năm.

Sản lượng thủy sản nuôi trồng 8 tháng ước đạt 2.268 tấn tăng 8,63% so với cùng kỳ năm trước. Chia ra: Sản lượng cá ước đạt 2.250 tấn tăng 8,69% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng tôm ước đạt 9 tấn, ngoài ra sản lượng thủy sản khác như ốc, trai, hến, cua... ước đạt 9 tấn. Sản lượng cá tăng cao do diện tích cá nuôi ở ao và bể bồn, lồng bè cho thu hoạch tăng.

2. Sản xuất công nghiệp

* Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 8/2025

Tháng 8/2025, thời tiết trên địa bàn tỉnh đã bước qua giai đoạn cao điểm của mùa mưa đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất thủy điện do lượng nước về các hồ giảm, sản lượng điện phát ra giảm so với tháng trước. Tuy nhiên, đây lại là yếu tố thuận lợi cho các hoạt động sản xuất công nghiệp ngoài trời, đặc biệt là nhóm ngành công nghiệp khai khoáng, chế biến, chế tạo và xây dựng cơ bản. Nhờ vậy, hầu hết các ngành công nghiệp ngoài thủy điện đều ghi nhận mức tăng trưởng sản xuất so với tháng trước và so với cùng kỳ. Mặc dù vậy, do ngành sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí (chủ yếu là sản xuất thủy điện) chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu công nghiệp toàn tỉnh và giảm tới 7,28%, nên đã kéo chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) chung toàn tỉnh tháng 8/2025 giảm 7,11% so với tháng trước.

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng 8/2025 ước giảm 7,11% so với tháng trước và giảm 4,13% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Ngành khai khoáng tăng 2,04% so với tháng trước, tăng 9,20% so với cùng kỳ năm trước; Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 1,61% so với tháng trước và tăng 7,33% so với cùng kỳ năm trước; Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí giảm 7,28% so với tháng trước, giảm 4,33% so với cùng kỳ năm trước; Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 2,47% so với tháng trước và tăng 2,29% so với cùng kỳ năm trước.

* Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp tính chung 8 tháng đầu năm 2025 tăng 13,59% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân tăng so với cùng kỳ năm trước là do chỉ số ngành sản xuất và phân phối điện tăng 13,58% đã tác động trực tiếp và chủ yếu đến chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp trên địa bàn

tỉnh. Bên cạnh đó ngành khai khoáng tăng 2,28%; ngành công nghiệp chế biến chế tạo tăng 18,18%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 2,74% so với cùng kỳ.

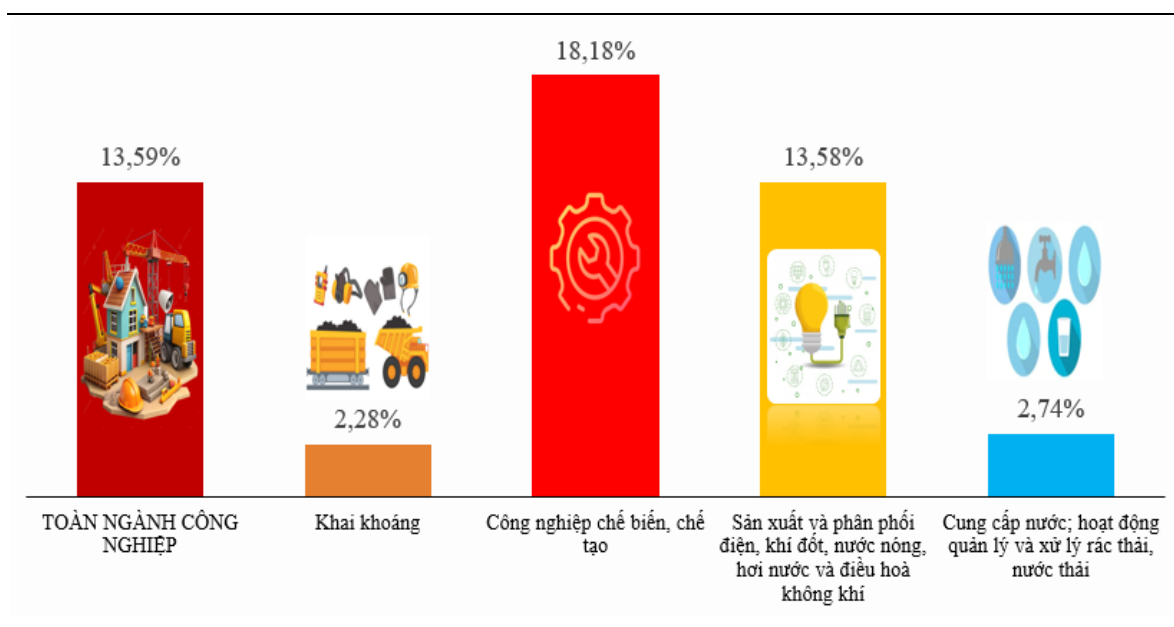
* Tốc độ tăng/giảm chỉ số IIP cộng dồn 8 tháng giai đoạn 2021 - 2025 so với cùng kỳ năm trước

	%				
	2021	2022	2023	2024	2025
Tổng số	21,68	29,97	-27,71	44,84	13,59
Khai khoáng	22,41	-2,61	7,48	7,84	2,28
Công nghiệp chế biến, chế tạo	3,78	38,50	11,16	46,51	18,18
Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí	22,26	30,21	-28,78	45,40	13,58
Cung cấp nước; hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải	4,55	4,82	7,37	3,90	2,74

Giai đoạn 5 năm (2021-2025), 8 tháng năm 2024 là giai đoạn có mức tăng chỉ số IIP cao nhất, tăng 44,84% so với cùng kỳ năm trước, tiếp theo năm 2022 tăng 29,97%, năm 2021 tăng 21,68%, năm 2025 tăng 13,59%. Ngược lại, năm 2023 là năm duy nhất ghi nhận mức giảm sâu của chỉ số IIP, với mức giảm 27,71% so với cùng kỳ. Nguyên nhân chính dẫn đến sự biến động mạnh của chỉ số IIP trong những năm qua, cả theo chiều tăng và giảm, xuất phát từ vai trò chi phối của ngành sản xuất thủy điện, do ngành này chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu công nghiệp của tỉnh, nên bất kỳ sự thay đổi nào về sản lượng hay điều kiện sản xuất điện (như lưu lượng nước hoặc công suất vận hành) đều tác động trực tiếp và làm thay đổi đáng kể chỉ số IIP chung.

Chỉ số sản xuất công nghiệp 8 tháng năm 2025

So với cùng kỳ năm trước



**Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu
8 tháng năm 2025**

	Đơn vị tính	Sản lượng 8T/2025	8T/2025 so với cùng kỳ (%)
Đá xây dựng khác	M ³	373.183	102,31
Chè (trà) nguyên chất (như: chè (trà) xanh, chè (trà) đen)	Tấn	10.000	112,71
Nước tinh khiết	1000 lít	888	109,53
Gạch xây dựng bằng đất sét nung (trừ gốm, sứ) quy chuẩn 220x105x60mm	1000 viên	11.020	122,75
Xi măng Portland đen	Tấn	106.378	121,62
Gạch và gạch khối xây dựng bằng xi măng, bê tông hoặc đá nhân tạo	1000 viên	38.649	96,14
Cấu kiện làm sẵn cho xây dựng hoặc kỹ thuật dân dụng, bằng xi măng, bê tông hoặc đá nhân tạo	Tấn	4.589	113,14
Cửa ra vào, cửa sổ bằng sắt, thép	M ²	16.967	105,41
Điện sản xuất	Triệu KWh	6.271	113,62
Điện thương phẩm	Triệu KWh	181	100,19
Nước uống được	1000 m ³	4.171	104,93

Chỉ số sử dụng lao động: Chỉ số sử dụng lao động của doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh tháng 8/2025, tăng 0,54% so với tháng trước, tăng 2,65% so với cùng kỳ năm trước; tính chung 8 tháng năm 2025, chỉ số sử dụng lao động của doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh tăng 0,41% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số sử dụng lao động tăng so với tháng trước và so với cùng kỳ năm trước chủ yếu tăng lao động trong ngành khai thác đá, sản xuất chè khô các loại, cùng với một số ngành công nghiệp chế biến, chế tạo có tính chất mùa vụ tác động. Phân theo thành loại hình doanh nghiệp: Chỉ số sử dụng lao động doanh nghiệp nhà nước ổn định so với tháng trước, tăng 4,87% so với cùng kỳ năm trước, tính chung 8 tháng tăng 1,55%. Chỉ số sử dụng lao động doanh nghiệp ngoài quốc doanh tăng 1,12% so với tháng trước, tăng 0,34% so với cùng kỳ năm trước, tính chung 8 tháng đầu năm giảm 0,79%.

3. Đầu tư

Tổng kế hoạch vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý năm 2025 tính đến ngày 20/8/2025 là 4.329.289 triệu đồng tăng 27,45% (*tăng 891.798 triệu đồng*) so với cùng kỳ năm 2024. Tổng vốn đầu tư đã được giải ngân tính đến ngày 15/8/2025 là 868.515 triệu đồng, bằng 20,06%

tổng kế hoạch, thấp hơn 13,8 điểm % so với cùng kỳ năm 2024. Đây là nguyên nhân chính ảnh hưởng trực tiếp khối lượng vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý trong 8 tháng đầu năm 2025 thấp hơn so với cùng kỳ năm 2024.

Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý tháng 8 năm 2025 ước đạt 248.799 triệu đồng, tăng 7,22% so với tháng trước, tăng 17,02% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân tăng do nguồn vốn nguồn tăng thu, tiết kiệm chi và nguồn khác từ huyện điều chỉnh vào tỉnh được bổ sung trong kỳ đã được giải ngân 23.919 triệu đồng, góp phần nâng cao khối lượng vốn đầu tư thực hiện trong tháng.

Tính chung 8 tháng năm 2025, tổng vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 1.501.465 triệu đồng, đạt 34,68% kế hoạch năm, giảm 4,44% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh ước đạt 1.501.465 triệu đồng, đạt 34,68% kế hoạch năm, giảm 4,44% so với cùng kỳ năm trước. Nhìn chung hoạt động đầu tư tập trung chủ yếu vào thi công các dự án thuộc nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương và những dự án thuộc vốn thực hiện các chương trình MTQG đặc biệt là Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; dự án Hàm đường bộ qua đèo Hoàng Liên kết nối thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai với huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu; tiếp tục giải ngân vốn đầu tư công đảm bảo cho các dự án tiếp tục thực hiện.

**Vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn ngân sách Nhà nước
do địa phương quản lý 8 tháng năm 2025
So với cùng kỳ năm trước**

**Vốn đầu tư ngân sách nhà
nước do địa phương quản lý**

1.501.465 ▼4,44%
triệu đồng



* Tiến độ thực hiện một số các dự án lớn, trọng điểm từ nguồn ngân sách nhà nước trong tháng 8/2025

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên công trình	Tổng mức đầu tư	Dự tính tháng 8/2025	Cộng dồn từ đầu năm đến cuối tháng 8/2025
1	Nâng cấp tuyến đường từ đồn biên phòng Hua Bum ra khu vực Mốc 52 huyện Nậm Nhùn; Đường ra biên giới đoạn từ bản Tá Pạ - khu vực Mốc 34, huyện Mường Tè	80.000	3.000	4.942
2	Hạ tầng thiết yếu Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng	200.000	3.500	15.530
3	Khu liên hợp thể thao tỉnh Lai Châu	190.000	5.000	29.050
4	Trường TPDT nội trú huyện Tam Đường	43.000	2.000	24.370
5	Hầm đường bộ qua đèo Hoàng Liên kết nối thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai với huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	3.300.000	10.000	55.609
6	Kiên cố hóa đường giao thông từ Km43 đến trung tâm xã Nậm Chà	50.371	2.000	20.500
7	Đường giao thông bản Can Hồ xã Sin Suối Hồ - bản Po Trà - bản Hoàng Liên Sơn 2 xã Nậm Xe	63.000	2.399	2.399
8	Cấp điện nông thôn từ điện lưới quốc gia đến các bản xã Nậm Chà (Huổi Đạo, Huổi Lính) Nậm Manh (Nậm Pồ); Nậm Ban (Nậm Ván); Hua Bum (Nậm Cười, Nậm Tảng)	29.802	3.769	18.826
9	Cải tạo, sửa chữa tuyến đường giao thông các xã Pa Vệ Sủ, Pa Ủ, huyện Mường Tè	80.000	8.409	26.146
10	Hệ thống xử lý nước thải tập trung thị trấn Than Uyên (giai đoạn 1)	40.000	2.000	5.842
11	Nâng cấp đường trung tâm xã đến bản Hắt Hơ, xã Sà Dề Phìn, huyện Sìn Hồ	19.082	1.462	1.462
12	Nâng cấp đường trục đường từ QL 32 vào xã Mường Mít	17.889	1.853	1.853

4. Thương mại, dịch vụ và vận tải

Tình hình thương mại và dịch vụ tháng 8 trong tỉnh có xu hướng tăng nhẹ so với tháng trước và tăng trưởng khá so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, một số nhóm mặt hàng thuộc lĩnh vực bán lẻ doanh thu tăng cao do các gia đình chuẩn bị mua sắm quần áo, sách vở, đồ dùng học tập, phương tiện đi lại cho con em chuẩn bị bước vào năm học mới và các chương trình khuyến mãi của một số nhãn hàng do được hưởng lợi từ chính sách giảm thuế giá trị gia tăng đã kích thích nhu cầu mua sắm trong dân... trong tháng tiếp tục rà soát, khắc phục các lỗi của hệ thống thuế, đăng ký kinh doanh, bảo đảm thực hiện thông suốt, hiệu quả, tránh ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, quyền, lợi ích của người dân và doanh nghiệp. Tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục hành chính, mặt bằng để các doanh nghiệp, đơn vị sản xuất kinh doanh phát triển, mở rộng hệ thống buôn bán, dịch vụ tiêu dùng, vận tải. Kết quả các ngành lĩnh vực hoạt động cụ thể như sau:

4.1. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ

* Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tháng 8/2025

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tháng 8 năm 2025 ước đạt 869.409 triệu đồng, tăng 4,17% so với tháng trước, tăng 17,73% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

Tổng mức bán lẻ tháng 8/2025 ước đạt 733.661 triệu đồng, tăng 4,39% so với tháng trước, tăng 16,91% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ lưu trú tháng 8/2025 ước đạt 6.254 triệu đồng, tăng 3,97% so tháng trước, tăng 22,94% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ ăn uống tháng 8/2025 ước đạt 60.226 triệu đồng, tăng 3,14% so tháng trước, tăng 28,32% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu du lịch lữ hành tháng 8/2025 ước đạt 529 triệu đồng, tăng 2,93% so tháng trước, tăng 9,86% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ khác tháng 8/2025 ước đạt 68.739 triệu đồng, tăng 2,74% so tháng trước, tăng 17,61% so với cùng kỳ năm trước.

* Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 8 tháng năm 2025

Trong 8 tháng năm 2025, nhu cầu mua sắm, vui chơi giải trí trong dịp Tết cổ truyền của dân tộc, dịp nghỉ lễ 30/4 - 1/5 dài ngày, chuẩn bị cho năm học mới 2025- 2026 diễn ra khá nhộn nhịp, giải vô địch điền kinh các nhóm tuổi trẻ quốc gia, bên cạnh đó nền kinh tế ngày càng phát triển, cuộc sống của người dân ngày càng đi lên nhu cầu đổi mới, trang bị, làm đẹp cho cuộc sống, tích trữ và nhu cầu hưởng thụ tăng lên, vì vậy tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tăng cao so với cùng kỳ năm trước.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 8 tháng năm 2025 ước đạt 6.883.974 triệu đồng, tăng 15,59% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

Tổng mức bán lẻ hàng hóa 8 tháng năm 2025 ước đạt 5.802.829 triệu đồng, tăng 14,79% so cùng kỳ năm trước.

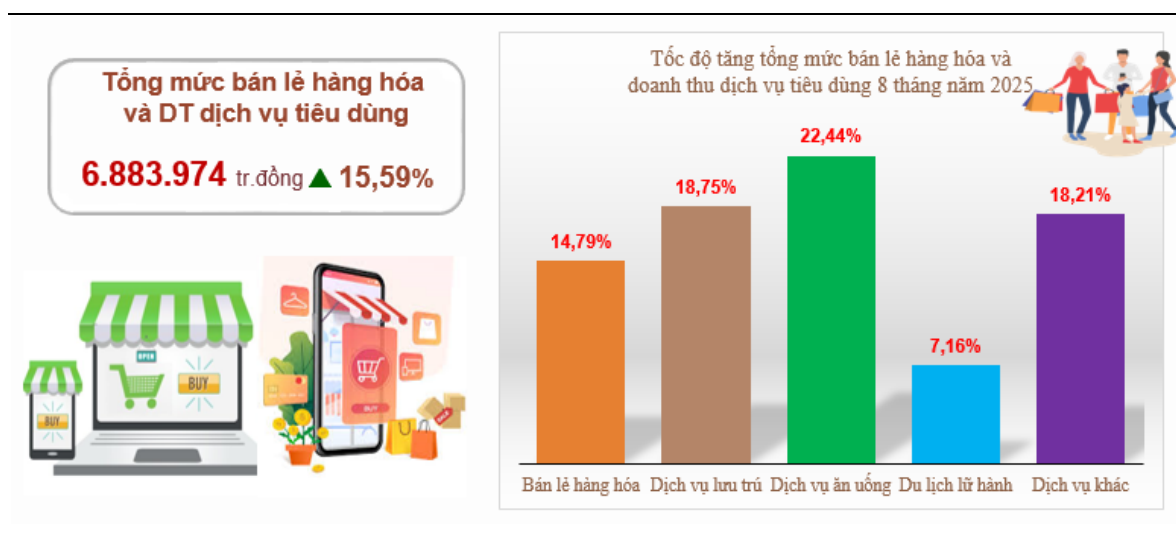
Doanh thu dịch vụ lưu trú 8 tháng năm 2025 ước đạt 49.008 triệu đồng, tăng 18,75% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ ăn uống 8 tháng năm 2025 ước đạt 486.049 triệu đồng, tăng 22,44% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu du lịch lữ hành 8 tháng năm 2025 ước đạt 3.821 triệu đồng, tăng 7,16% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ khác 8 tháng năm 2025 ước đạt 542.267 triệu đồng, tăng 18,21% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 8 tháng năm 2025 *So với cùng kỳ năm trước*



4.2. Vận tải hành khách và hàng hóa

Doanh thu các hoạt động vận tải, kho bãi và bưu chính chuyển phát tháng 8/2025 dự ước tăng so với tháng trước do nhu cầu đi lại trong dân nhân dịp 2/9 tăng, nhu cầu vận chuyển, bốc xếp hàng hoá của các nhà phân phối đến các đại lý, vận chuyển hàng về xuôi, chở vật liệu xây dựng... đã tác động đến doanh thu ngành vận tải trong tháng.

Tổng doanh thu vận tải, kho bãi, chuyển phát tháng 8/2025 ước đạt 32.207 triệu đồng, tăng 4,62% so với tháng trước, tăng 10,96% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Doanh thu vận tải hành khách ước đạt 13.428 triệu đồng, tăng 3,20% so với tháng trước, tăng 16,75% so với cùng kỳ năm trước; Doanh thu vận tải hàng hoá ước đạt 17.529 triệu đồng, tăng 5,90% so với tháng trước, tăng 6,59% so với cùng kỳ năm trước; Doanh thu kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 737 triệu đồng, tăng 2,36% so với tháng trước, tăng 14,43% so với cùng kỳ năm trước; Doanh thu dịch vụ bưu chính, chuyển phát ước đạt 513 triệu đồng, tăng 2,60% với tháng trước, tăng 17,64% so với cùng kỳ năm trước.

* Tổng doanh thu vận tải 8 tháng năm 2025: Trong những tháng đầu năm 2025 hoạt động vận tải hàng hóa diễn ra khá sôi động, nhu cầu hàng hóa trên địa bàn ngày càng cao nhất là đối với hoạt động xây dựng và sản xuất sản phẩm công nghiệp, bên cạnh đó dịp nghỉ lễ 30/4, 1/5, 2/9 được nghỉ dài ngày, giải vô địch điền kinh các nhóm tuổi trẻ quốc gia được tổ chức tại tỉnh, cùng với dịp nghỉ hè nên nhu cầu di chuyển cao, vì vậy doanh thu vận tải 8 tháng năm 2025 tăng khá so với cùng kỳ năm trước. Tổng doanh thu vận tải 8 tháng năm 2025 ước đạt 262.813 triệu đồng, tăng 12,51% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Doanh thu vận tải hành khách ước đạt 115.771 triệu đồng, tăng 16,98%, doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 137.267 triệu đồng tăng 8,88%, doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 5.809 triệu đồng, tăng 14,05% so với cùng kỳ năm trước, doanh thu bưu chính chuyển phát ước đạt 3.966 triệu đồng tăng 14,43% so với cùng kỳ năm trước.

* Khối lượng hành khách, hàng hoá vận chuyển, luân chuyển 8 tháng năm 2025:

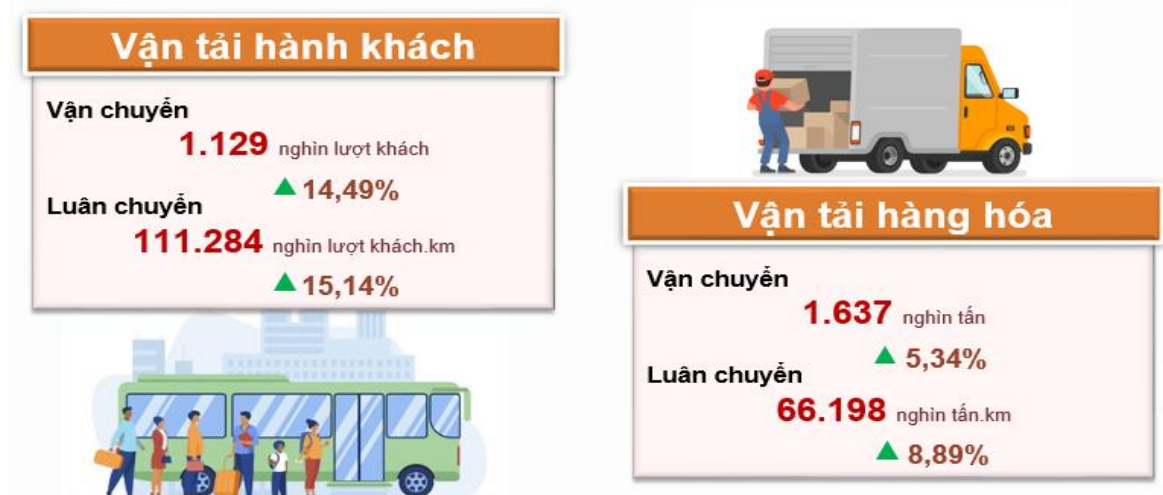
- Số lượt hành khách vận chuyển ước đạt 1.129 nghìn HK, tăng 14,49% so với cùng kỳ năm trước.

- Số lượt hành khách luân chuyển ước đạt 111.284 nghìn lượt HK.km, tăng 15,14% so với cùng kỳ năm trước.

- Khối lượng hàng hoá vận chuyển ước đạt 1.637 nghìn tấn, tăng 5,34% so với cùng kỳ năm trước;

- Khối lượng hàng hoá luân chuyển ước đạt 66.198 nghìn tấn.km, tăng 8,89% so với cùng kỳ năm trước.

**Khối lượng hành khách, hàng hoá vận chuyển, luân chuyển
8 tháng năm 2025 (So với cùng kỳ năm trước)**



5. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

Giá xăng dầu, giá gas được điều chỉnh giảm theo giá nguyên liệu, nhiên liệu trong nước và thế giới là nguyên nhân chính làm chỉ số giá tiêu dùng (CPI) trên địa bàn tỉnh tháng 8/2025 giảm 0,04% so với tháng trước, so với tháng 12/2024 CPI tháng 8 tăng 1,43% và so với cùng kỳ năm trước tăng 1,53%.

Chỉ số giá bình quân 8 tháng năm 2025 so với cùng kỳ năm trước tăng 1,89%, nguyên nhân chủ yếu do giá lương thực, thực phẩm, ăn uống ngoài gia đình tăng (tăng 2,54%); điều chỉnh giá dịch vụ khám chữa bệnh theo Nghị quyết hội đồng nhân dân tỉnh (nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 19,45%).

Bình quân 8 tháng so với cùng kỳ năm trước, trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính có biến động với mức tăng, giảm như sau: Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 2,54%; nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 3,78%; nhóm may mặc, mũ nón giày dép giảm 0,76%; nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD tăng 1,74%; nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình giảm 0,38%; nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 19,45%; nhóm giao thông giảm 3,93%; nhóm bưu chính viễn thông giảm 0,01%; nhóm giáo dục tăng 0,38%; nhóm văn hoá, giải trí và du lịch giảm 0,59%; nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 1,88%.

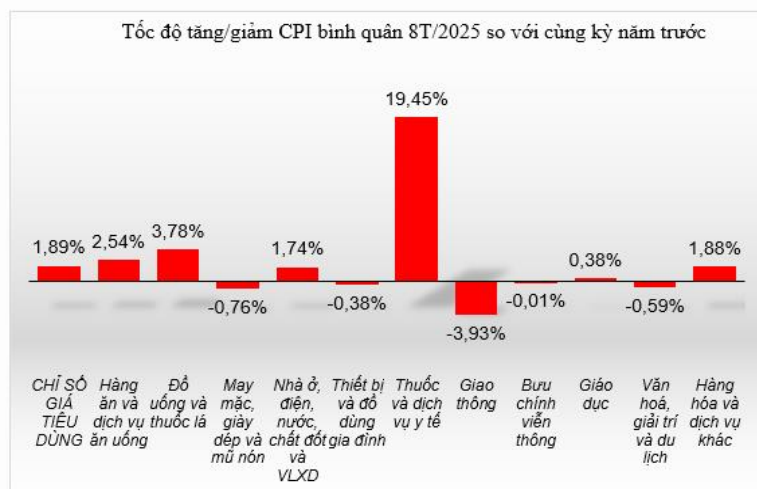
Vàng 9999: Giá vàng trong nước biến động theo giá vàng thế giới; Giá vàng trên địa bàn tỉnh tháng 8 năm 2025 tăng do chịu sự tác động của việc giá vàng trong nước tăng. Giá vàng nhẫn tròn trơn SJC dao động quanh ở mức 11,91 triệu đồng/chỉ, tăng 1,89% so với tháng trước, tăng 45,62% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân 8 tháng giá vàng tăng 31,06% so với cùng kỳ năm trước.

Đô la Mỹ: Giá đô la Mỹ bình quân trong tháng là: 1USD = 26.435 VNĐ. Giá đô la Mỹ tăng 0,44% so với tháng trước; tăng 4,33% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân 8 tháng giá đô la Mỹ tăng 3,49% so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)



▼ 0,04%	Tháng 8/2025 so với tháng 7/2025
▲ 1,53%	Tháng 8/2025 so với tháng 8/2024
▲ 1,89%	Bq 8T/2025 so với cùng kỳ năm 2024



6. Tài chính - Ngân hàng

Tài chính: Công tác quản lý và điều hành ngân sách tiếp tục được triển khai thực hiện hiệu quả; giao số kiểm tra thu, chi ngân sách địa phương năm 2026 và dự kiến số thu, chi ngân sách địa phương năm 2027-2028 cho các cơ qua, đơn vị, địa phương; ban hành quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo chống thất thu ngân sách và thu hồi nợ đọng thuế tỉnh Lai Châu. Tổng thu ngân sách địa phương đến ngày 18/8/2025 đạt 11.883,8 tỷ đồng, bằng 99% dự toán Trung ương giao, 97% dự toán HĐND tỉnh giao; trong đó thu ngân sách trên địa bàn đạt 1.699,9 tỷ đồng, bằng 84% dự toán Trung ương giao, bằng 72% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 57% so với cùng kỳ năm trước; tổng chi ngân sách địa phương đạt 6.276,3 tỷ đồng, bằng 53% so với dự toán Trung ương giao, bằng 51% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, tăng 11% so với cùng kỳ năm trước.

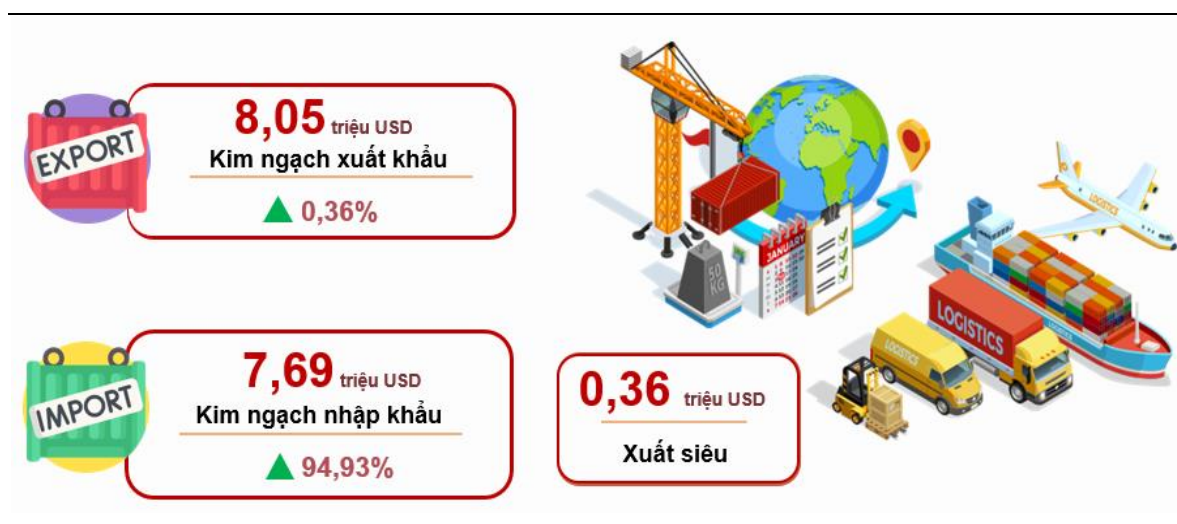
Ngân hàng: Tổng huy động vốn của các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh ước đạt 13.602 tỷ đồng, tăng 5,53% so với cùng kỳ năm trước; tổng dư nợ ước đạt 22.687 tỷ đồng, giảm 3,78% so với cùng kỳ năm trước.

7. Xuất, nhập khẩu địa phương

Tổng giá trị xuất, nhập khẩu trên địa bàn tháng 8/2025 ước đạt 3,50 triệu USD, tăng 2,34% so với tháng trước, tăng 132,71% so với cùng kỳ năm trước, trong đó giá trị xuất khẩu của địa phương ước đạt 1,25 triệu USD; giá trị nhập khẩu hàng hóa đạt 0,40 triệu USD. Lũy kế 8 tháng năm 2025 tổng giá trị xuất, nhập khẩu trên địa bàn ước đạt 36,53 triệu USD tăng 183,75% so với cùng kỳ năm trước, trong đó giá trị xuất khẩu của địa phương ước đạt 8,05 triệu USD tăng 0,36% so với cùng kỳ năm trước (trong đó mặt hàng xuất khẩu chủ yếu chè 2.481 tấn trị giá 5,20 triệu USD); giá trị nhập khẩu hàng hóa đạt 7,69 triệu USD, tăng 94,93% so với cùng kỳ năm trước (trong đó mặt hàng nhập khẩu chủ yếu thiết bị thủy điện 7,20 triệu USD).

Xuất, nhập khẩu của địa phương 8 tháng năm 2025

So với cùng kỳ năm trước



8. Phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư

Ban hành quyết định phê duyệt kế hoạch và dự toán kinh phí hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp tư nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2028. Chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đầu tư nước ngoài, khu công nghiệp, khu kinh tế; quan tâm thúc đẩy tiến độ thực hiện đối với các dự án ngoài ngân sách nhất là các dự án trồng rừng. Trong tháng 8, đăng ký thành lập mới 21 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 2.065 tỷ đồng, tăng 08 doanh nghiệp so với cùng kỳ năm trước, lũy kế đăng ký thành lập 112 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 4.763 tỷ đồng bằng 70% kế hoạch; thay đổi đăng ký kinh doanh 49 lượt; đăng ký tạm ngừng hoạt động 01 DN theo hồ sơ đề nghị của doanh nghiệp; đăng ký hoạt động trở lại 03 doanh nghiệp.

Quyết định chủ trương đầu tư cho 03 dự án với số vốn đăng ký đầu tư 400 tỷ đồng, tăng 03 dự án so với cùng kỳ năm trước; lũy kế quyết định chủ trương đầu tư 17 dự án với số vốn đăng ký đầu tư gần 7.365 tỷ đồng; điều chỉnh chủ trương đầu tư 04 dự án, lũy kế đến nay điều chỉnh thay đổi 43 lượt dự án.

9. Một số vấn đề về xã hội - môi trường

9.1. Tình hình đời sống dân cư

Tình hình đời sống dân cư trên địa bàn tỉnh ổn định, bà con tập trung chăm sóc diện tích lúa mùa năm 2025, trồng và chăm sóc các cây lâu năm, cây hàng năm. Tháng 8 lượng mưa giảm hơn tháng trước, xong thời tiết diễn biến bất thường với những trận mưa lớn, dông lốc gây sạt lở đất đá gây thiệt hại về người và tài sản của Nhân dân. Ngay sau khi xảy ra thiên tai lãnh đạo các cấp, các ngành đã tổ chức kiểm tra chỉ đạo, hướng dẫn khắc phục, giúp người dân ổn định cuộc sống, sản xuất.

Các chính sách an sinh xã hội nhằm hỗ trợ giúp đỡ các đối tượng (người có công, người cao tuổi, hộ nghèo, người tàn tật...) luôn được quan tâm, đảm bảo, thực hiện tốt các chính sách về dân tộc. Trong tháng chi trả trợ cấp thất nghiệp hàng tháng cho 120 người. Rà soát, lập danh sách người có công với cách mạng tặng quà chi ân nhân kỷ niệm 80 năm ngày Quốc khánh nước Cộng hòa XHCN Việt Nam từ Quỹ Thiện tâm... Ban hành kế hoạch thực hiện tháng hành động về người cao tuổi. Phong trào xóa nhà tạm, nhà dột nát tiếp tục được triển khai mạnh mẽ địa phương tích cực triển khai các nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh theo Công văn số 4489/UBND-KTN ngày 11/8/2025 của UBND tỉnh. Tính đến ngày 19/8/2025 thực hiện hỗ trợ đối với 100% các căn/hộ được phê duyệt; trong đó có 7.155/7.161 căn/hộ đã hoàn thành, đưa vào sử dụng, đạt 99,9%; 7.047/7.161 căn/hộ được giải ngân với tổng kinh phí giải ngân là 374.541 triệu đồng, đạt 94,9% trên tổng số kinh phí đã bố trí.

Trong tháng, đã tổ chức tư vấn giới thiệu việc làm, định hướng học nghề việc làm cho khoảng 1.221 lượt người lao động; giải quyết việc làm cho 833 người, trong đó số lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 41 người, lũy kế giải quyết việc làm cho 6.497 người, đạt 68,7% kế hoạch, trong đó số lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 287 người, vượt 79,4% kế hoạch¹. Lũy kế Tổ chức tuyển sinh đào tạo nghề 1.051 người; bằng 14,3% kế hoạch; tổ chức xét công nhận tốt nghiệp và cấp chứng chỉ cho 479 người.

9.2. Y tế

Hoạt động khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân và phòng, chống dịch bệnh tiếp tục được quan tâm thực hiện; tăng cường triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh². Trong tháng tổ chức khám chữa bệnh cho 110.105 lượt bệnh nhân; kiểm soát, phát hiện và xử lý kịp thời các loại dịch bệnh trên địa bàn tỉnh³; duy trì tiêm chủng mở rộng đảm bảo an toàn và hiệu quả⁴. Duy trì chăm sóc điều trị, tiếp cận thuốc ARV cho bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS, thực hiện an toàn truyền máu trong điều trị tại bệnh viện, điều trị thay thế nghiện các dạng thuốc phiện bằng Methadone cho các đối tượng theo quy định⁵.

Công tác đảm an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh tiếp tục được tăng cường; trong tháng tổ chức kiểm tra, giám sát 302 cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm, dịch vụ ăn uống, trong đó có 291/302 cơ sở đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm, phát hiện 11 cơ sở vi phạm, đã nhắc nhở, xử lý theo quy định. Trong tháng xảy ra 01 vụ, 01 ca ngộ độc thực phẩm, trong đó có 01 người tử vong⁶.

9.3. Giáo dục và đào tạo

Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ đảm bảo các điều kiện cho năm học 2025-2026 nhất là các nhiệm vụ về tổ chức học 2 buổi/ngày. Triển khai thực hiện các

¹ Trong đó: Đài Loan: 101 lao động; Nhật Bản: 68 lao động; Hàn Quốc: 104 lao động; Nga: 07 lao động; Trung Quốc: 01 lao động; Singapore: 01 lao động; Ma Cao: 01 lao động; Romania: 01 lao động; UEA: 03 lao động.

² Tại Công văn số 4566/UBND-VX ngày 12/8/2025 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Công điện của Thủ tướng Chính phủ về phòng chống sốt xuất huyết.

³ Bao gồm: 53 trường hợp mắc Covid-19; 26 trường hợp mắc Tay chân miệng; 380 trường hợp bị chó, mèo nghi dại cần phải tiêm phòng vắc xin dại; 90 trường hợp Sốt phát ban nghi Sởi; 03 trường hợp nghi mắc Ho gà; 01 trường hợp mắc viêm não do vi rút.

⁴ Bao gồm: 1.462 trẻ em dưới 1 tuổi được TCĐĐ 8 loại vắc xin, lũy tích 5.846/9.232 trẻ; 701 phụ nữ có thai tiêm UV2, lũy tích 5.606/9.305 đạt 60,2%; 727 trẻ 18 tháng tuổi được tiêm sởi - rubella, lũy tích 5.820/9.006 trẻ đạt 64,6%; 467 trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm vắc xin VGB trong 24h đầu sau sinh, lũy tích 3.730/6.000 trẻ, đạt 62,6%.

⁵ Trong tháng phát hiện 10 trường hợp mới nhiễm HIV; trên địa bàn tỉnh hiện có 1.545 người nhiễm HIV, có 1.213 người nhiễm HIV/AIDS hiện đang điều trị ARV; có 8 cơ sở và 31 điểm cấp phát thuốc và 1.954 người nghiện đang được điều trị Methadone.

⁶ Do do ăn phải nấm rừng có độc xảy ra tại bản Chu Va 8, xã Sơn Bình - Lai Châu; bản Nà San, xã Bình Lư - Lai Châu.

nội dung liên quan đến Chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới của Bộ Chính trị tại Thông báo kết luận số 81-TB/TW⁷.

9.4. Tình hình trật tự an toàn xã hội ở địa phương

Triển khai có hiệu quả đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, tập trung đấu tranh với các loại tội phạm, vi phạm pháp luật về kinh tế, vi phạm pháp luật về môi trường... Chỉ đạo kiểm tra công tác phòng cháy, chữa cháy, bảo đảm lực lượng, phương tiện tổ chức chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn kịp thời, hiệu quả.

* Về trật tự xã hội, an toàn xã hội tính đến ngày 20/8/2025: Trong tháng, toàn tỉnh xảy ra 08 vụ tội phạm về hình sự, đã điều tra làm rõ 8/8 vụ, bắt xử lý 23 đối tượng; Phát hiện, bắt, tiếp nhận 85 vụ, 110 đối tượng tội phạm về ma túy; Vi phạm kinh tế: Phát hiện 05 vụ, trong đó khởi tố 02 vụ, 02 bị can, xử phạt 03 vụ, 03 trường hợp với số tiền 37,5 triệu đồng; Vi phạm môi trường: Phát hiện 11 vụ việc, trong đó khởi tố 03 vụ, 03 bị can, xử phạt 06 vụ, 06 trường hợp, với số tiền 265 triệu đồng.

* An toàn giao thông tính đến ngày 20/8/2025: Trong tháng trên địa bàn tỉnh xảy ra 01 vụ tai nạn giao thông, hậu quả 01 người bị thương tại Phong Thổ, nguyên nhân đang tiếp tục điều tra, làm rõ.

* Tình hình cháy, nổ tính đến ngày 20/8/2025: Trong tháng có 01 vụ cháy nhà tại Sìn Hồ do bị chập điện, ước thiệt hại khoảng 60 triệu đồng.

9.5. Tình hình bất thường về thiên tai

Công tác phòng chống thiên tai, ứng phó với diễn biến thời tiết bất thường được quan tâm chỉ đạo thực hiện kịp thời, tổ chức ứng trực 24/24 giờ khi có diễn biến thời tiết bất thường xảy ra để nắm bắt tình hình thiên tai qua các thông tin đại chúng, triển khai các biện pháp ứng phó kịp thời. Trong tháng 8, do ảnh hưởng của mưa lớn, lũ quét, đông lốc gây sạt lở khoảng 2.177 m³ đất đá tràn xuống mặt đường, vùi lấp ruộng và hoa màu thiệt hại 128 ha cây hàng năm; 24 con trâu, bò, dê bị chết, bị vùi lấp, bị cuốn trôi, 108 cây ăn quả bị gãy đổ, 6.000 m² nương quế bị gãy đổ, 27 ao cá bị vỡ và bị cuốn trôi... Ước thiệt hại khoảng 8.238 triệu đồng.

Ngay sau khi xảy ra thiên tai lãnh đạo ủy ban nhân tỉnh và Ban chỉ huy PCTT và TKCN đã phối hợp với các cơ quan chuyên môn, UBND các xã trực tiếp xuống cơ sở phối hợp với thôn bản tổ chức kiểm tra chỉ đạo, hướng dẫn khắc phục tạm thời để ổn định sinh hoạt.

⁷ Thành Lập Ban Chỉ đạo thực hiện Thông báo kết luận số 81-TB/TW của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới tại Quyết định số 2157/QĐ-UBND ngày 14/8/2025; Báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo về tình hình và nhu cầu xây dựng trường phổ thông nội trú liên cấp TH&THCS tại các xã biên giới trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo rà soát, bố trí quỹ đất xây dựng trường học các xã biên giới trên địa bàn tỉnh; ban hành Công văn số 3945/UBNDVX về triển khai thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị tại Thông báo số 81-TB/TW, trong đó, phân công nhiệm vụ cụ thể các sở, ngành, cơ quan, đơn vị...

Tình hình thiên tai, trật tự, an toàn xã hội tháng 8/2025



9.6. Hoạt động văn hóa, thể thao

Chỉ đạo triển khai các hoạt động văn hóa, văn nghệ và triển lãm thành tựu kinh tế - xã hội chào mừng 80 năm Cách mạng tháng Tám thành công và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Ban hành Kế hoạch 4140/KH-UBND ngày 29/7/2025 về tổ chức Tết độc lập năm 2025. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được quan tâm tổ chức thực hiện⁸.

9.7. Công tác dân tộc, tôn giáo

Thực hiện tốt các chương trình, chính sách về công tác dân tộc. Ban hành Quyết định điều chỉnh một số nội dung của Quyết định số 603/QĐ-UBND ngày 24/4/2024 của UBND tỉnh về ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Thực hiện tốt công tác quản lý các hoạt động tôn giáo trên địa bàn tỉnh; đánh giá tác động của việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp đối với các tôn giáo; chủ động nắm tình hình, đảm bảo các hoạt động tôn giáo diễn ra đúng quy định của pháp luật.

9.8. Quốc phòng, đối ngoại

⁸ Các chương trình nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị như: Chương trình chào mừng ĐHĐB lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 của Đảng bộ BCH Biên phòng tỉnh; Chương trình chào mừng ĐHĐB lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lai Châu; chương trình Lễ tri ân kỷ niệm 78 năm Ngày Thương binh liệt sĩ; chương trình tại Hội nghị điển hình tiên tiến Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch; chương trình chào mừng Đại hội Đảng bộ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh. Thực hiện chương trình nghệ thuật chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ Phường Đoàn Kết lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 Thực hiện chiếu phim lưu động ước đạt 29 buổi chiếu tại 24 điểm chiếu (trong đó: thực hiện 12 buổi chiếu tại vùng I, 17 buổi chiếu vùng III)...

Duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, tuần tra canh gác, chủ động nắm chắc tình hình cơ sở. Tiếp tục duy trì, phát triển các mối quan hệ đối ngoại đã được thiết lập với tỉnh Vân Nam - Trung Quốc, các tỉnh Bắc Lào, đối tác Hàn Quốc và các đối tác khác. Trong tháng, thực hiện thủ tục cho phép 01 đoàn/05 lượt và 01 cá nhân đi công tác nước ngoài, 13 đoàn/49 lượt người đến thăm và làm việc tại tỉnh. Tiếp tục hỗ trợ các tổ chức phi chính phủ nước ngoài đang hoạt động, triển khai thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt công tác quản lý biên giới, kịp thời giải quyết các vấn đề có liên quan đến biên giới, lãnh thổ quốc gia trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 8 và 8 tháng năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:

- Ban TK Tổng hợp và Đối ngoại-CTK;
- TT Xử lý và THDLTK-CTK;
- Tỉnh uỷ Lai Châu;
- HĐND tỉnh Lai Châu;
- UBND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tài chính tỉnh LC;
- Trang TTĐT Thống kê tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh Lai Châu (đăng tải);
- Lãnh đạo TK tỉnh Lai Châu;
- Lưu: TH, VT.

TRƯỞNG THỐNG KÊ

Lê Lâm Bằng